

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 05 - 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH BÌNH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Bình tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Duyên**- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 20/3/2018 đối với:

Bị cáo **Vũ Thị Thu P (M)**, sinh năm 1965, tại thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Bình.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Bình; số CMND: 151289983; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: Kinh; con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Trương Thị B (đã chết); tiền sự: Ngày 03/01/2018 bị Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 08/3/2018 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình.

(Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 05/3/2018 tại khu vực sân vận động huyện K, tỉnh Bình thuộc khu E, thị trấn F huyện K. Khi thấy chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, trú tại thôn C, xã Đ, huyện K đang mãi chú ý tiễn đưa con lên xe ô tô đi nhập ngũ, Vũ Thị Thu P tiến lại gần phía sau và áp sát chị T. P thò tay phải vào túi áo khoác bên phải của chị T để móc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Leagoo M5, màu vàng. Sau khi móc được chiếc điện thoại trên thì P chuyển chiếc điện thoại sang tay trái và cất điện thoại vào túi áo khoác đang mặc phía trước bên trái

rồi tiếp tục đi về phía đường 458. Khi đi được khoảng 10 mét thì P bị Công an huyện K bắt quả tang, thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu leagoo M5, màu vàng đã qua sử dụng trị giá 1.550.000 đồng.

Tại bản quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKX, ngày 19/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Thị Thu P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu P phạm tội: "Trộm cắp tài sản";

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu P mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo.

Và đề xuất các vấn đề cần giải quyết khác của vụ án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Vũ Thị Thu P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Thị Thu P tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện K, tỉnh TBình lập vào hồi 09 giờ, ngày 05 tháng 3 năm 2018 (*Bút lục số 01-02*)

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện K lập vào hồi 09 giờ 45 ngày 05/3/2018 (*Bút lục số 18*).

- Lời khai của của bị hại là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, trú tại thôn C, xã Đ, huyện K (*Bút lục số 32-35*).

- Sơ đồ hiện trường do Công an huyện K lập vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 05/3/2018 (*Bút lục số 03*).

- Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện K. (*Bút lục số 06*).

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Thị Thu P về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 05/3/2018, tại khu vực sân vận động huyện K, tỉnh TBình. Bị cáo Vũ Thị Thu P (M) là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, trú tại thôn C, xã Đ, huyện K đang tiễn con lên xe ô tô đi nhập ngũ, để trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Leagoo M5, màu vàng trị giá 1.550.000 đồng ở trong túi áo của chị T thì bị Công an huyện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Vũ Thị Thu P phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.00 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Tài sản của mỗi công dân luôn luôn được pháp luật bảo vệ mọi người trong xã hội đều phải có nghĩa vụ tôn trọng và thực hiện, trong đó có bị cáo. Để có được tài sản trên người bị hại phải lao động hợp pháp, phải chịu gian khổ mới có được, bị cáo cũng hiểu rõ điều đó. Song do bản thân bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lười lao động, thiếu trách nhiệm ngay với chính bản thân mình. Để có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không bằng chính sức lao động chân chính của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị T với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy xác định hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Nguyễn Thị T, đây là quyền được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa P, bị cáo thực hiện hành vi ngay ban ngày và ngay lúc đông người điều này thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã rất nhiều lần (07 lần) bị Tòa án kết án về hành vi trộm cắp tài sản đáng lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng sức lao động của mình nên bị cáo lại tiếp tục phạm tội: Ngày 03 tháng 01 năm 2018 bị cáo bị Công an huyện Kiến Xương xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 11 tháng 01 năm 2018 bị

cáo bị Công an huyện Tiền Hải khởi tố về tội trộm cắp tài sản, bị cáo được tại ngoại. Ngày 05 tháng 03 năm 2018 bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản, mặc dù tài sản trộm cắp có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý hành chính nên hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ để khởi tố về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, bị cáo là người hoàn toàn có thể nhận thức rõ được hành vi của mình là xâm phạm đến tài sản của người khác nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra, có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, chồng đang chấp hành án tại trại giam Thanh Phong, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra để giải quyết

[9] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Leagoo M5 là tài sản hợp pháp của chị nguyên Thị Tnên Công an huyện đã làm thủ tục trả lại cho chị Tlà có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Thu P (M) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu P (M) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu P (M) 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/3/2018.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình trả lại cho người bị hại là chị Nguyễn Thị T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Leagoo M5 màu vàng đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Thu P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/4/2018.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhi